

VỀ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN PHỤC VỤ CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở ĐỊA PHƯƠNG

PTS. Nguyễn Văn Viết

*Trung tâm nghiên cứu khí tượng nông nghiệp
Viện Khí tượng Thủy văn*

Đất nước ta trải dài 15 độ vĩ từ bắc vào nam, địa hình chia cắt với 3/4 diện tích là đồi núi đã tạo ra nhiều vùng và tiểu vùng khí hậu thủy văn khác nhau và cũng hình thành nhiều vùng, tiểu vùng sinh thái nông nghiệp đa dạng, phong phú. Cho nên công tác phục vụ KTTV cho SXNN cũng rất đa dạng và phong phú theo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương và từng vùng cụ thể.

Việc nghiên cứu, dự báo khí tượng thủy văn là để phục vụ cho sản xuất và đời sống. Nó liên quan với tất cả các ngành kinh tế quốc dân. Trong đó ngành nông nghiệp có liên quan nhiều nhất.

Do vậy, công tác phục vụ KTTV ở địa phương phải làm như thế nào cho có hiệu quả. Để làm tốt được việc này, ngoài chuyên môn và thực tế công tác cần nắm bắt được yêu cầu về KTTV của các ngành ở từng địa phương cụ thể ngoài các bản tin dự báo KTTV ngắn hạn, vừa và dài. Ví dụ: đối với ngành nông nghiệp là

+ Phát triển toàn diện hướng vào bảo đảm an toàn lương thực quốc gia trong mọi tình huống tăng nguồn thực phẩm và rau quả.

+ Mở rộng diện tích trồng cây công nghiệp, cây rau quả, tăng nhanh đàn gia súc, gia cầm, kinh tế biển, rừng, khai thác có hiệu quả tiềm năng của nền nông nghiệp sinh thái.

+ Phát triển các vùng lãnh thổ và kinh tế xã hội miền núi

+ Chương trình công nghệ sinh học v.v...

Từ những chiến lược phát triển KTXH của đất nước nói chung và nông nghiệp nói riêng thì công tác phục vụ KTTV cần được chúng ta phát triển theo các hướng dưới đây:

1. Về số liệu KTTV

Trong những năm qua số liệu KTTV nói chung và KTNN nói riêng đã tích lũy được tương đối nhiều, các số liệu đó đã phục vụ cho công tác dự báo KTTV ở trung ương, đã phục vụ cho nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp ngành, cấp nhà nước, cung cấp cho nhiều cơ quan sử dụng trong xây dựng nhà cửa, giao thông vận tải, sản xuất nông lâm nghiệp v.v... nhiều tài liệu được dùng để biên soạn các bản thông báo KTTV hàng

tháng, hàng vụ v.v... Nó là nền tảng, là cơ sở khoa học để chỉ đạo sản xuất.

- Riêng đối với số liệu KTNN đã quan trắc và tích lũy được nhiều về cây lúa, ngô, khoai, chè, cà-phê, thuốc lá v.v...

Tất cả các số liệu này cũng đã được sử dụng để nghiên cứu và phục vụ dự báo KTNN cho SXNN.

Song những giống mới được lai tạo và nhập nội thì quan trắc KTNN còn ít do thiếu thông tin. Sự nắm bắt thông tin còn chậm so với những tiến bộ của khoa học kỹ thuật nông nghiệp.

Để quan trắc được những số liệu phù hợp với thị trường sản xuất hiện nay nói chung và nông nghiệp nói riêng cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành KTTV với các ngành để xem họ đang cần số liệu gì và để làm gì. Cụ thể đối với KTNN thì phải phối hợp với các công ty giống, các trạm, trại giống nông nghiệp của Trung ương và địa phương, làm sao quan trắc KTNN phải luôn luôn đi trước một bước hoặc phải đi song song với những tiến bộ và thành tựu của SXNN. Từ đó mới nâng cao được giá trị của các số liệu quan trắc KTNN, có như vậy mới phục vụ kịp thời cho SXNN đang biến động và thay đổi theo cơ chế thị trường.

Ngoài những quan trắc bằng máy móc KTTV thông thường còn phải trang bị các máy móc hiện đại để thu nhận được nhiều thông tin nhanh nhạy và chính xác, đáp ứng kịp thời cho những nghiên cứu và phục vụ tốt cho các ngành, đặc biệt là sản xuất nông lâm nghiệp trong cả nước.

2. Về công tác nghiên cứu khoa học phục vụ cho các ngành

Mặc dù ngành KTTV đã có rất nhiều kết quả nghiên cứu khoa học trên mọi lĩnh vực liên quan với tất cả các ngành từ SXNN đến xây dựng, giao thông vận tải, biển,... song vấn đề xuất bản, quảng cáo các kết quả nghiên cứu đó còn hạn chế và chưa được đầu tư. Nhiều cán bộ làm công tác dự báo và phục vụ KTTV cho địa phương thực sự là chưa biết vấn đề gì, công trình khoa học nào về KTTV nói chung và dự báo KTTV nói riêng đã được nghiên cứu nghiệm thu, vấn đề gì đã được xuất bản đó là điều rất hạn chế cho các cán bộ ở địa phương làm dự báo phục vụ cho địa phương. Nhiều cơ quan ngoài ngành ở Trung ương và ở địa phương càng ít biết đến khả năng nghiên cứu phục vụ và đáp ứng của ngành. Nên vấn đề đầu tư cho tiếp thị trong nghiên cứu phục vụ KTTV (như xuất bản, quảng cáo tiếp xúc với bạn hàng với người trực tiếp và chỉ đạo sản xuất ở trung ương và địa phương) là hết sức cần thiết.

Thực tế các cán bộ KTTV có người rất giỏi được đào tạo cơ bản ở trong nước và ngoài nước, có khả năng làm nghiên cứu phục vụ được rất nhiều trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội của đất nước liên quan đến KTTV, môi trường nước và không khí ...

3. Về công tác phục vụ KTTV

Sản phẩm phục vụ KTTV là hệ quả của quá trình quan trắc., nghiên cứu tổng kết trên qui mô lớn, nhỏ khác nhau, tùy thuộc vào yêu cầu của thực tế sản xuất. Trong những năm qua sản phẩm phục vụ của ngành KTTV là các bản tin dự báo thời tiết, thủy văn, KTNN, thông báo và tổng kết mùa vụ ... các sản phẩm này thường đến tay người sử dụng rất chậm (vì qua thư tín), ngoài bản tin dự báo qua Đài phát thanh và truyền hình. Từ đó cần đặt ra cho ngành phải cải tiến hiện đại hóa các biện pháp thu tin và truyền tin nhanh và có hiệu quả.

Ngoài ra, phải thường xuyên xuất bản các hướng dẫn, chỉ dẫn KTTV sau mỗi một kết quả vừa được nghiên cứu để gửi cho các cơ quan có liên quan và gửi cho các đài trạm KTTV để quảng cáo, để tham khảo và đánh giá chất lượng công trình (nghĩa là đưa kết quả nghiên cứu vào thực tế xem xét đánh giá) cũng từ đó mới đúc rút kinh nghiệm, để cải tiến nội dung quan trắc nghiên cứu phục vụ. Cũng từ đó tăng thêm được kiến thức thực tế và chuyên môn cho cán bộ ở trung ương và địa phương.

Tóm lại, môi trường nghiên cứu và phục vụ của ngành KTTV là rất rộng và đa dạng, nó tồn tại và phát triển theo sự tồn tại và phát triển của xã hội loài người. Đặc biệt đối với SXNN luôn luôn là mặt trận hàng đầu, luôn luôn là điểm nóng của nhân loại và nỗi lo không của riêng ai trên hành tinh.

Đối với nước ta cũng vậy trên 80% dân số là nông dân, sản phẩm quốc gia về cơ bản vẫn là từ nông nghiệp, cho nên công tác phục vụ KTTV cho sản xuất nông nghiệp là đa dạng và phong phú. Để công tác phục vụ KTTV cho các địa phương đạt hiệu quả cao, ngoài bản tin dự báo cần phải nắm bắt được phát triển kinh tế xã hội của địa phương, phải biết được yêu cầu của địa phương là vấn đề gì về KTTV, môi trường nước và không khí, từ đó đặt ra nhiệm vụ phải làm gì để phục vụ cho địa phương có hiệu quả trên các mặt quan trắc điều tra khảo sát và nghiên cứu phục vụ để từng bước đưa nước ta phát triển mạnh mẽ trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tài liệu tham khảo

1. Chiến lược phát triển nông nghiệp đến năm 2000 của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (nay là Bộ NN và PTNT) .
2. Nguyễn Đức Ngữ. Sử dụng tài nguyên khí hậu trong việc xây dựng, chiến lược phát triển kinh tế, chủ yếu là chiến lược phát triển nông nghiệp. Ban nông nghiệp Trung ương xuất bản, 1985.
3. Nguyễn Văn Việt - Vấn đề marketing trong nghiên cứu phục vụ KTNN - Tài liệu lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quan trắc, phục vụ KTNN tháng 12 năm 1995.